

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

|                                  |                |
|----------------------------------|----------------|
| CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ |                |
| Số: 1559/QĐ-TTg                  |                |
| ĐẾN                              | Giờ: ... 5 ... |
|                                  | Ngày: 19/9     |

Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án “Phát triển đào tạo từ xa giai đoạn 2015 - 2020”**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục 2011 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020”;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án “Phát triển đào tạo từ xa giai đoạn 2015 - 2020” (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng các chương trình đào tạo từ xa đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân theo hướng mở, linh hoạt, đa dạng hoá, bảo đảm hội nhập với khu vực và thế giới, góp phần xây dựng xã hội học tập.

**2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020**

a) Tất cả các chương trình đào tạo từ xa cấp văn bằng được kiểm định.

b) Tất cả các chương trình đào tạo từ xa có đủ học liệu, thiết bị hỗ trợ thực hiện theo tiêu chuẩn quốc tế.

c) Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên tham gia thực hiện chương trình đào tạo từ xa đều được bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng về đào tạo từ xa.

d) Xây dựng một số cơ sở giáo dục nòng cốt cung cấp chương trình đào tạo từ xa; khuyến khích các cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có điều kiện tham gia cung cấp học liệu, công nghệ phục vụ đào tạo từ xa.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

1. Xây dựng và hoàn thiện các chính sách phát triển đào tạo từ xa nhằm nâng cao chất lượng chương trình đào tạo từ xa cấp văn bằng và khuyến khích các cơ sở giáo dục áp dụng công nghệ đào tạo từ xa tiên tiến:

a) Rà soát, bổ sung và hoàn thiện các quy định đối với chương trình đào tạo từ xa cấp văn bằng, trong đó quy định rõ, cụ thể các tiêu chí bảo đảm chất lượng.

b) Có chính sách khuyến khích các cơ sở giáo dục đầu tư và sử dụng công nghệ đào tạo từ xa tiên tiến để triển khai các chương trình đào tạo từ xa cấp văn bằng.

2. Phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục cung cấp các chương trình đào tạo từ xa cấp văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân, chương trình đào tạo, bồi dưỡng từ xa ngắn hạn, chương trình phổ biến kiến thức phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân:

a) Khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học tham gia đào tạo từ xa đầy mạnh tự chủ, đổi mới cơ chế hoạt động; đẩy mạnh chuyển giao công nghệ đào tạo từ xa, công nghệ phát triển và sản xuất học liệu cho các cơ sở đào tạo từ xa trên phạm vi cả nước.

b) Đẩy mạnh, phát huy các chương trình đào tạo cấp chứng chỉ, chương trình phổ biến kiến thức tại các cơ sở giáo dục thường xuyên nhằm nâng cao trình độ dân trí, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân ở các địa phương.

c) Chú trọng xây dựng và phát triển các chương trình, học liệu đào tạo từ xa các ngành, nghề, lĩnh vực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và nhu cầu học tập đa dạng, suốt đời của người dân, xây dựng xã hội học tập.

d) Khuyến khích các doanh nghiệp tham gia phát triển cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông, công nghệ phát thanh - truyền hình, phần mềm hỗ trợ phục vụ đào tạo từ xa. Khuyến khích các cơ sở giáo dục tham gia cung cấp học liệu phục vụ đào tạo từ xa.

3. Triển khai kiểm định các chương trình đào tạo từ xa cấp văn bằng:

a) Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ kiểm định viên để triển khai thực hiện đánh giá, kiểm định các chương trình đào tạo từ xa cấp văn bằng.

b) Triển khai kiểm định đối với tất cả các chương trình đào tạo từ xa cấp văn bằng đã được cấp phép. Khuyến khích các cơ sở giáo dục cung cấp các chương trình đào tạo từ xa được kiểm định bởi tổ chức kiểm định quốc tế có uy tín được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

4. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên và giảng viên tham gia đào tạo từ xa:

a) Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ và các giáo viên, giảng viên làm công tác đào tạo từ xa.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý về kỹ năng biên soạn nội dung, chương trình, thiết kế học liệu, phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá, nghiệp vụ quản lý và tổ chức đào tạo từ xa.

5. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo từ xa:

a) Thúc đẩy hợp tác giữa các cơ sở giáo dục trong nước với các cơ sở giáo dục nước ngoài nhằm tranh thủ sự hỗ trợ và hợp tác chuyển giao công nghệ đào tạo từ xa, chia sẻ kinh nghiệm, thông tin về đào tạo từ xa phục vụ cho việc xây dựng xã hội học tập và đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của nhân dân.

b) Khai thác ứng dụng các mô hình trường đại học đào tạo trực tuyến của thế giới nhằm xây dựng và phát triển mô hình đào tạo trực tuyến phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam.

6. Tuyên truyền và quảng bá các thông tin liên quan đến Đề án và triển khai các nhiệm vụ của Đề án:

a) Triển khai các hình thức tuyên truyền phù hợp trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong các nhà trường, cơ quan, doanh nghiệp, khu dân cư về các nội dung của Đề án.

b) Tổ chức các hội thảo, hội nghị trong nước và quốc tế về đào tạo từ xa.

### **III. KINH PHÍ**

Nguồn kinh phí thực hiện Đề án chủ yếu từ:

1. Nguồn thu của các cơ sở giáo dục.

2. Nguồn đóng góp của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

3. Nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần và trực tiếp cho người học thuộc các đối tượng chính sách theo quy định.

## **Điều 2. Tổ chức chỉ đạo và thực hiện**

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo các cơ sở giáo dục áp dụng công nghệ đào tạo từ xa tiên tiến để triển khai đào tạo từ xa; triển khai đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên làm công tác đào tạo từ xa; triển khai kiểm định các chương trình đào tạo từ xa cấp văn bằng.

c) Tuyên truyền và quảng bá các nội dung của Đề án và triển khai các nhiệm vụ của Đề án.

d) Tổ chức kiểm tra, thanh tra, tổng hợp tình hình, đánh giá kết quả thực hiện Đề án, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất với Thủ tướng Chính phủ các giải pháp cần thiết để triển khai thực hiện Đề án đạt hiệu quả cao.

2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo và hỗ trợ các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phát triển hình thức đào tạo từ xa.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam xây dựng và cung cấp chương trình phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

4. Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, ngành liên quan bố trí kinh phí để thực hiện Đề án theo quy định.

5. Các Bộ, cơ quan trực tiếp quản lý cơ sở giáo dục theo thẩm quyền chỉ đạo các cơ sở triển khai Đề án, bố trí nguồn kinh phí để hỗ trợ các cơ sở thực hiện Đề án.

6. Hội Khuyến học Việt Nam chủ động phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng tại các địa phương và khuyến khích, hỗ trợ người dân tham gia học tập từ xa.

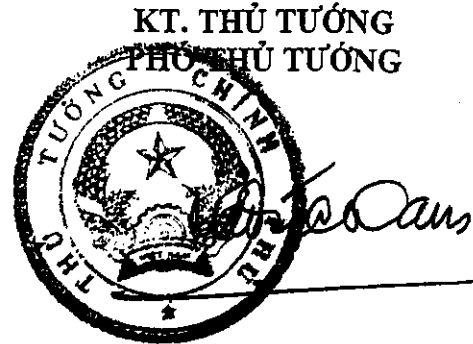
7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động tổ chức triển khai thực hiện Đề án theo thẩm quyền; quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng, thiết bị, đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác đào tạo từ xa trên địa bàn.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Hội Khuyến học Việt Nam;
- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TTK HĐGD, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, KGVX (3b). 150



**Vũ Đức Đam**